| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 18/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2019
V/v: Xin ly hôn

**NHÂN DANH**
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
***- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn
*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Lò Văn Thôn
2. Ông Trần Thành Vân
***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:***
Ông Bùi Quang Hùng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.
***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa***:
Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 139/2019/TLST-HNGĐ ngày14 tháng 10 năm 2019 về việc: Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXX-ST, ngày 12 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị B - Sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản B, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lò Văn H - Sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản N, xã M , huyện S, tỉnh Sơn La. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 10 tháng 10 năm 2019, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Cà Thị B trình bày:

Chị và anh Lò Văn H tự nguyện kết hôn vào ngày 01/10/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H chơi bời mắc vào tệ nạn xã hội, sau đó phạm tội về ma túy hiện nay đang phải chấp hành án tại trại giam Yên Hạ. Nay chị xác định tình cảm vợ

chồng không còn, không thể chung sống được với anh H, nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Qua thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung là Lò Thị D, sinh 21/7/2015 và Lò Thị Kim T, sinh ngày 22/9/2017, khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án do anh Lò Văn H hiện nay đang phải chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tòa án đã tiến hành uỷ thác giao các văn bản tố tụng cho anh H, hướng dẫn anh H viết bản tự khai, anh H cũng viết đơn xin xét xử vắng mặt. Theo bản khai thì anh Hg không đồng ý ly hôn vì vẫn còn tình cảm với chị B, tuy nhiên nếu Toà án giải quyết cho ly hôn anh có nguyện vọng nuôi con Lò Thị D và không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án; bị đơn đã được tống đạt các thủ tục theo quy định và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị xử cho chị Cà Thị B được ly hôn với anh Lò Văn H; Về con chung do anh H đang chấp hành án không có điều kiện nuôi dưỡng con, nên giao hai con chung là Lò Thị D, sinh 21/7/2015 và Lò Thị Kim T, sinh ngày 22/9/2017 cho chị Cà Thị B trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không đề nghị giải quyết nên không xem xét trong vụ án này. Buộc chị B chịu án phí theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Sông Mã, quan hệ pháp luật là vụ kiện xin ly hôn, do vậy Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý, giải quyết là đảm bảo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa do đang phải chấp hành án phạt tù nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt,

Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị B và anh Lò Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Trong thời gian chung sống chị B và anh H chỉ sống hạnh phúc trong thời gian ngắn sau đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H chơi bời mắc vào tệ nạn xã hội, sau đó phạm tội về ma túy, hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ. Căn cứ Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn của chị Bình và anh Hồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị B ly hôn anh H là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Cà Thị B và anh Lò Văn H có 02 con chung là Lò Thị D, sinh 21/7/2015 và Lò Thị Kim T, sinh ngày 22/9/2017, hiện nay hai con đều đang sống cùng chị, chị B đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện anh H có nguyện vọng được nuôi con Lò Thị D, Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay anh H đang chấp hành án, không thể có điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con, nên cần giao hai con cho chị B tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng, nên không xem xét trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do chị H và anh B đều khai nhận không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Cà Thị B là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 19; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58 Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Cà Thị B đối với anh Lò Văn H.

Xử cho chị Cà Thị B được ly hôn anh Lò Văn H.

**2.** Về con chung: Giao các cháu Lò Thị D, sinh 21/7/2015 và Lò Thị Kim T, sinh ngày 22/9/2017 cho chị Cà Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lò Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không được ai cản trở. Các đương sự quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

**3.** Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn đều khai nhận không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

**4.** Về án phí: Chị Cà Thị B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004505, ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Cà THị B đã nộp đủ án phí.

**5.** Về quyền kháng cáo: Chị Cà Thị B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2019), anh Lò Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**
-Toà án ND tỉnh;
-VKSND tỉnh;
-VKSND huyện;
-CCTHADS huyện;
-UBND xã Mường Hung;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ,án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**